

Biểu mẫu 18

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng
sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2022-2023

C. Công khai các môn học của Chương trình Cử nhân Kiến trúc Pháp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Định nghĩa và các khái niệm kiến trúc phương Đông	Khái niệm lý thuyết về kiến trúc, cảnh quan, cách sử dụng của nó ở tầm văn hóa lịch sử và xã hội) và không gian của nó (ở quy mô không gian và môi trường)	2	S0Bis	Việc kiểm tra sẽ được diễn ra liên tục: Điểm danh bắt buộc Bài sửa, bổ sung sẽ được yêu cầu và sẽ được kiểm tra bằng một bài viết dài 2 tiếng.
2	Định nghĩa và các khái niệm kiến trúc phương Tây	Khái niệm lý thuyết về kiến trúc, cảnh quan, cách sử dụng của chúng (ở tầm văn hóa lịch sử và xã hội) và không gian của nó (chiều không gian và môi trường)	2	S0Bis	Việc kiểm tra sẽ được thường xuyên tiến hành: Điểm danh bắt buộc Bài chữa, bổ sung sẽ được yêu cầu và sẽ được kiểm tra bằng một bài viết trong 2 tiếng.
3	Kỹ thuật thể hiện	Thể hiện hoàn chỉnh, tổng thể một đồ án (chủ đề: một ngôi nhà nhỏ, thiết kế bởi các kts hiện đại, quốc tế).	4	S0Bis	Làm việc theo nhóm dưới sự hướng dẫn trực tiếp của các giáo viên- như học các đồ án thiết kế sau này.
4	Tiếng Pháp chuyên ngành	Kỹ năng ngôn ngữ nói và viết trong các tình huống giao tiếp hàng ngày trong suốt học kỳ	4	S0Bis	Kiểm tra giữa học kỳ: bài tập về ngữ pháp, đọc hiểu (CO), đọc hiểu (CE), khả năng diễn đạt miệng (PO) và kỹ năng viết (PE). Bài kiểm tra cuối khóa: làm đề thi trình độ A2. Sinh viên được đánh giá trên cơ sở bốn năng lực của CECR ở cấp độ A2.
5	Tiếng Pháp đại cương	Kỹ năng ngôn ngữ nói và viết trong các tình huống giao tiếp hàng ngày trong suốt học kỳ	8	S0	Kiểm tra giữa học kỳ: bài tập về ngữ pháp, đọc hiểu (CO), đọc hiểu (CE), khả năng diễn đạt miệng (PO) và kỹ năng viết (PE). Bài kiểm tra cuối khóa: làm đề thi trình độ A1.

					Thể hiện bài tập.
11	Kiến thức kiến trúc : Lý thuyết 1	Nhằm mục đích mang lại kiến thức cơ bản về các khái niệm, định nghĩa trong kiến trúc bao . Mang lại kiến thức lý thuyết về những yếu tố thành phần cấu trúc nên một công trình kiến trúc mà sinh viên cần quan tâm đến khi thiết kế đồ án kiến trúc.	2	S01	Sinh viên phải dự lớp học đầy đủ, không được vắng quá 20% tổng thời lượng mới được đánh giá bài tập. Có thái độ học tập nghiêm túc, thực hiện các nội quy của trường và của giáo viên phụ trách quy định. Thể hiện bài tập.
12	Nghệ thuật tạo hình và thị giác 1	Sự khác biệt của tỉ lệ thực tế và tỉ lệ thể hiện. Sự chuyển tiếp từ không gian 2 chiều sang 3 chiều và ngược lại. Các kiến thức lý thuyết về lịch sử nghệ thuật và kỹ thuật biểu diễn. Độ chính xác của việc quan sát và cách thức thay đổi phù hợp nhằm ứng dụng những điều đã quan sát được vào các tác phẩm nghệ thuật. Sự tự do tưởng tượng dựa trên các công cụ nhằm thúc đẩy sự thể hiện cá nhân. Khám phá các lĩnh vực mới trong nghệ thuật.	4	S01	Sinh viên cần làm bài tập được yêu cầu cuối mỗi buổi học để chuẩn bị cho buổi học tiếp theo. Sinh viên làm việc cá nhân, mỗi người phải có một thư mục tổng hợp khối lượng công việc xuyên suốt khóa học, sau đó tóm tắt lại thư mục này và trình bày ở buổi cuối của khóa học.
13	Ngoại ngữ (tiếng Pháp 1 và tiếng Việt 1)	Kỹ năng ngôn ngữ nói và viết trong các tình huống giao tiếp hàng ngày trong suốt học kỳ: Từ vựng, ngữ pháp, diễn đạt miệng và bằng văn bản, hiểu và nói bằng văn bản, thực tế và tổ chức giao tiếp	1	S01	Kiểm tra giữa học kỳ: bài tập về ngữ pháp, đọc hiểu (CO), đọc hiểu (CE), khả năng diễn đạt miệng (PO) và kỹ năng viết (PE). Bài kiểm tra cuối khóa: làm đề thi trình độ A2. Sinh viên được đánh giá trên cơ sở bốn năng lực của CECR ở cấp độ A2.
14	Phân tích kiến trúc	Kiến thức nền tảng về ngành Kiến Trúc thông qua việc những định nghĩa về kiến trúc, những thành phần tạo nên kiến trúc, ngôn ngữ kiến trúc	3	S01	Sinh viên phải dự lớp học đầy đủ, không được vắng quá 20% tổng thời lượng mới được đánh giá bài tập. Có thái độ học tập nghiêm túc, thực hiện các nội quy của trường và của giáo viên phụ trách quy định. Thể hiện bài tập.

19	Môi trường xung quanh: tìm hiểu và lý thuyết	Mang lại những hiểu biết và tăng cường phương pháp luận cho sinh viên về khái niệm cơ bản về không gian môi trường kiến trúc dựa trên câu hỏi về không gian. Đặt câu hỏi về cảm nhận mang lại của không gian kiến trúc thông qua các chủ đề.	3	S02	Sinh viên phải dự lớp học đầy đủ, không được vắng quá 20% tổng thời lượng mới được đánh giá bài tập. Có thái độ học tập nghiêm túc, thực hiện các nội quy của trường và của giáo viên phụ trách quy định. Thể hiện bài tập.
20	Nghệ thuật tạo hình và thị giác 2	Cung cấp cho sinh viên quan điểm cần thiết để tham gia vào văn hóa nghệ thuật đương đại và đặt nghệ thuật đương đại vào chiều sâu lịch sử.	3	S02	Thuyết trình, nộp báo cáo Bài thi viết (>300 từ)
21	Ngoại ngữ: tiếng Pháp 2 và tiếng Việt 2	Phát triển tất cả các kỹ năng ngôn ngữ nói và viết trong các tình huống giao tiếp hàng ngày trong suốt học kỳ: Từ vựng, ngữ pháp, diễn đạt miệng và bằng văn bản, hiểu và nói bằng văn bản, thực tế và tổ chức giao tiếp	1	S02	Kiểm tra giữa học kỳ: bài tập về ngữ pháp, đọc hiểu (CO), đọc hiểu (CE), khả năng diễn đạt miệng (PO) và kỹ năng viết (PE). Bài kiểm tra cuối khóa: làm đề thi trình độ B1. Sinh viên được đánh giá trên cơ sở bốn năng lực của CECR ở cấp độ B1.
17	Phân tích Kiến trúc bản địa	Kiến trúc bản địa" là một thuật ngữ được sử dụng phổ biến trong thời gian gần đây để chỉ những kiến trúc dân gian tại các vùng địa văn hóa cụ thể. Sự hiện diện của yếu tố "bản địa" trong kiến trúc có tính phổ biến và có thể được xem là một tính chất đặc thù, có vai trò chi phối cách thức tổ chức không gian và xử lý hình thức kiến trúc.	4	S02	Sinh viên phải dự lớp học đầy đủ, không được vắng quá 20% tổng thời lượng mới được đánh giá bài tập. Có thái độ học tập nghiêm túc, thực hiện các nội quy của trường và của giáo viên phụ trách quy định. Thể hiện bài tập.
18	Thể hiện kiến trúc và môi trường xung quanh 2	Sinh viên thực hành đi tìm hiểu kiến trúc và cảnh quan địa phương bằng cách vận dụng phương pháp vẽ ghi vào sổ tay những công trình, những chi tiết kiến trúc với những ghi chú nhận xét. Nhằm hiểu được sự tương tác giữa công trình kiến trúc nhỏ với môi trường; cấu trúc xây dựng, vật liệu, và ý nghĩa của hình dạng kiến trúc công trình.	4	S01	Sinh viên phải dự lớp học đầy đủ, không được vắng quá 20% tổng thời lượng mới được đánh giá bài tập. Có thái độ học tập nghiêm túc, thực hiện các nội quy của trường và của giáo viên phụ trách quy định. Thể hiện bài tập.

25	Không gian, văn hoá và xã hội	Sau khi đã tiếp cận các nguyên tắc cơ bản về mối quan hệ giữa không gian và xã hội trong học kỳ 1 và học kỳ 2, học kỳ 3 mang đến cho sinh viên cơ hội nắm bắt cách thức mà khoa học xã hội giải quyết các vấn đề xã hội và không gian đương đại. Điều này là đề cung cấp cho bạn đọc các cuộc tranh luận và các vấn đề xuyên suốt thế giới xã hội và đặt câu hỏi về thực tiễn và nghề nghiệp của sản xuất đô thị và kiến trúc ngày nay	2	S03	Sinh viên chọn một chủ đề và làm nghiên cứu và thuyết trình trên lớp
26	Kết cấu	Phát triển kiến thức về vật liệu và cấu trúc nhỏ. Tiếp thu phương pháp xây dựng hợp lý, xây dựng cầu nối giữa thiết kế kết cấu trực quan và phương pháp tiếp cận khoa học hơn, bằng cách giải thích và phân tích các khái niệm cơ bản về sức cản của vật liệu và các ứng dụng của chúng trong kết cấu nhíp nhỏ bằng gỗ và thép.	3	S03	Sinh viên làm bài thu hoạch
27	Ngoại ngữ: Tiếng Pháp (B1-B2) và Tiếng Việt	Các bài giảng tiếng Pháp chuyên ngành tiếp tục phát triển tất cả các kỹ năng ngôn ngữ nói và viết trong các tình huống giao tiếp hàng ngày trong suốt học kỳ: Từ vựng, ngữ pháp, diễn đạt bằng miệng và bằng văn bản, hiểu và nói bằng văn bản, thực tế và tổ chức giao tiếp. Tất cả các học phần đều dựa trên Khung tham chiếu ngôn ngữ chung châu Âu và dựa trên cấp độ tham chiếu chi tiết trình độ A2. Giáo trình được chọn là giáo trình Tendance A2 mới từ phiên bản Quốc tế CLE cho người mới bắt đầu.	1	S03	- Kiểm tra giữa học kỳ: bài tập về ngữ pháp, đọc hiểu (CO), đọc hiểu (CE), khả năng diễn đạt miệng (PO) và kỹ năng viết (PE). - Bài kiểm tra cuối khóa: làm đề thi trình độ A2. - Sinh viên được đánh giá trên cơ sở bốn năng lực của CECR ở cấp độ A2.
28	Đồ án nhà ở và không gian công cộng	Các vấn đề bức thiết mà các làng ven đô gặp phải trong quá trình đô thị hoá nhanh chóng của Hà Nội (mất bản sắc, mất đất sản xuất nông nghiệp, thiếu không gian ở...) Mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà ở và các không gian công cộng nhất là trong bối cảnh các khu vực nông thôn mới. Cách thức vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học nhằm thu thập và phân tích thông tin phục vụ đồ án. Ngoài ra, môn học còn góp phần định hướng cho sinh viên về ý thức lồng ghép các yếu tố phát triển bền vững, kiến trúc xanh trong quá trình đề xuất ý tưởng và triển khai đồ án.	10	S04	Sinh viên bắt buộc phải đến học và làm bài tại khu đất hiện trạng và tại xưởng, phải trình bày tiến độ làm việc (tập thể, cá nhân) hàng tuần. Ở cuối của mỗi giai đoạn của đồ án, sinh viên sẽ phải trình bày một báo cáo chi tiết trước hội đồng.
29	Kiến trúc nhà ở, di sản và những thách thức đương đại	Môn học lý thuyết này có liên quan chặt chẽ đến đồ án « nhà ở và không gian công cộng », nó cho phép sinh viên hiểu rõ hơn những khái niệm liên quan đến mối quan hệ giữa kiến trúc, di sản và không gian công cộng. Sinh viên có thể áp dụng một	2	S04	Sinh viên phải dự lớp học đầy đủ, không được vắng quá 20% tổng thời lượng mới được đánh giá bài tập. Có thái độ học tập nghiêm túc, thực hiện các nội quy của trường

					trước lớp...) và 60% cho bài kiểm tra viết cuối học phần.
35	Ngoại ngữ: tiếng Pháp B1 - B2 và tiếng Việt	Các bài giảng tiếng Pháp chuyên ngành tiếp tục phát triển tất cả các kỹ năng ngôn ngữ nói và viết trong các tình huống giao tiếp hàng ngày trong suốt học kỳ: Từ vựng, ngữ pháp, diễn đạt nói và viết, hiểu và diễn đạt thông qua đóng vai các tình huống mô tả giống thực tế. Tất cả các học phần đều dựa trên Khung tham chiếu ngôn ngữ chung châu Âu và dựa trên cấp độ tham chiếu chi tiết hướng tới trình độ B1.	1	S04	Kiểm tra giữa học kỳ: bài tập về ngữ pháp, đọc hiểu (CO), đọc hiểu (CE), khả năng diễn đạt miệng (PO) và kỹ năng viết (PE). Bài kiểm tra cuối khóa
36	Kiến trúc đô thị	Thiết kế và tiến hành dự án đô thị đòi hỏi phải học và nắm vững kiến thức cụ thể, vốn từ vựng phù hợp, các công cụ cụ thể và phương pháp phù hợp.	10	S05	Đánh giá theo kỳ dựa trên các tiêu chí: Điểm đánh giá trên lớp (đi học đầy đủ và tham gia tích cực) 60% Điểm bảo vệ đồ án 40% Hội đồng chấm thi đưa ra điểm cuối cùng dựa trên: tập hợp các điểm thành phần; thuyết trình; các yếu tố thể hiện; điểm phương pháp. Giai đoạn chuẩn đoán, hội thảo trung gian phối hợp với các nhóm dự án khác. Hội đồng cuối cùng: chia sẻ với ba nhóm dự án khác của đơn vị giảng dạy "vẽ, cắt, xây".
37	Biến đổi hình thái đô thị	Giúp sinh viên làm quen với khái niệm hình thái đô thị và có những hiểu biết cần thiết đối với quá trình biến đổi trong lịch sử.	2	S05	Điểm bài tập và điểm chuyên cần
38	Từ thành phố tới siêu đô thị (chuẩn bị và hoàn thiện cho Workshop)	- Sinh viên tiếp cận một số khái niệm kiến trúc cơ bản: quy mô, phẩm chất không gian, khớp nối ... - Có thể phát triển phương pháp thiết kế, áp dụng cho các không gian cơ bản. - Ý định dự án nhà nước, chính thức hóa và thể hiện cho các thiết bị kiến trúc phù hợp với chúng. - Tìm hiểu để mô tả một không gian đã biết, để đọc các bản vẽ được mã hóa của các ví dụ kiến trúc và thành thạo các công cụ cho phép biểu diễn, trong 2 và 3 chiều, không gian thực hoặc được chiếu.	2	S05	- Sinh viên phải dự lớp học đầy đủ, không được vắng quá 20% tổng thời lượng mới được đánh giá bài tập. - Có thái độ học tập nghiêm túc, thực hiện các nội quy của trường và của giáo viên phụ trách quy định. - Thể hiện bài tập.
39	Công cụ số	Tiếp tục cung cấp cho sinh viên hiểu biết và kỹ năng về hệ thống BIM. Ngoài ra, học phần bổ sung nội dung về hệ thống quản lý thông tin địa lý (GIS). Mục tiêu là trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin địa lý (GIS), những khái niệm cơ bản về GIS, các thành phần của GIS, cơ sở dữ liệu, đặc	3	S05	- Sinh viên phải trình bày được những kiến thức cơ bản nhất về GIS (các thành phần cơ bản của GIS, cơ sở dữ liệu, cấu trúc cơ sở dữ liệu trong GIS, các chức năng của GIS và những ứng dụng tiện lợi của GIS).

		Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về thực tiễn nghề nghiệp Kiến trúc tại Việt Nam, tại Pháp và các nước trong khu vực.			- Thể hiện bài tập.
44	Ngoại ngữ: Tiếng Pháp B2 và tiếng Việt	Các bài giảng tiếng Pháp chuyên ngành tiếp tục phát triển tất cả các kỹ năng ngôn ngữ nói và viết trong các tình huống giao tiếp hàng ngày trong suốt học kỳ: Từ vựng, ngữ pháp, diễn đạt bằng miệng và bằng văn bản, hiểu và nói bằng văn bản, thực tế và tổ chức giao tiếp. Tất cả các học phần đều dựa trên Khung tham chiếu ngôn ngữ chung châu Âu và dựa trên cấp độ tham chiếu chi tiết trình độ A2. Giáo trình được chọn là giáo trình Tendance A2 mới từ phiên bản Quốc tế CLE cho người mới bắt đầu.	1	S05	- Kiểm tra giữa học kỳ: bài tập về ngữ pháp, đọc hiểu (CO), đọc hiểu (CE), khả năng diễn đạt miệng (PO) và kỹ năng viết (PE). - Bài kiểm tra cuối khóa: làm đề thi trình độ A2. - Sinh viên được đánh giá trên cơ sở bốn năng lực của CECR ở cấp độ A2.
45	Đồ án "Master Class	Giúp cho sinh viên hiểu rõ những vấn đề mà các khu đất, các nhà máy cũ trong nội thành Hà Nội gặp phải trong quá trình đô thị hoá nhanh chóng của thành phố. Rèn luyện cho sinh viên cách thức ứng xử với các di sản công nghiệp – những thứ đã không còn phù hợp với tình hình phát triển chung của thành phố, nhằm biến đổi và nâng cao giá trị của chúng, góp phần cải thiện chất lượng không gian đô thị. Hoàn thiện các kỹ năng làm việc nhóm, thể hiện đồ án và thuyết trình.	8	S06	Sinh viên bắt buộc phải đến học và làm bài tại khu đất hiện trạng và tại xưởng, phải trình bày tiến độ làm việc (tập thể, cá nhân) hàng tuần. Ở cuối của mỗi giai đoạn của đồ án, sinh viên sẽ phải trình bày một báo cáo chi tiết trước hội đồng.
46	Lý thuyết kiến trúc	Môn học nhằm mục đích cung cấp cho sinh viên cách thức để tìm hiểu và phân tích các yếu tố di sản trong kiến trúc: Việc lựa chọn được thực hiện như thế nào, bằng phương tiện nào, và mục tiêu của bảo tồn những di sản này là gì? Sinh viên cần nắm được các giai đoạn lịch sử khác nhau do các di sản chính là chứng tích của quá khứ, một khu vực nghiên cứu sẽ đồng thời phản ánh giá trị của quá khứ và của dự án trong tương lai. Có rất nhiều khía cạnh khác nhau của di sản, tuy nhiên trong khuôn khổ môn học này, sinh viên sẽ chỉ nghiên cứu các vấn đề của di sản liên quan đến kiến trúc và quy hoạch đô thị.	2	S06	Thi viết cuối kỳ dựa trên nội dung đã được giảng dạy.
47	Lựa chọn địa điểm	Môn học này là một trong các bước chuẩn bị cho việc thực hiện đồ án tốt nghiệp Cử nhân của sinh viên. Mục tiêu chính là giúp	3	S06	Với sự hướng dẫn của giảng viên, sinh viên tiến hành đi khảo sát thực địa các khu đất tiềm

52	Ngoại ngữ: tiếng Pháp B2 và tiếng Việt	<p>Ngôn ngữ Tiếng Pháp (dành cho sinh viên Việt Nam):</p> <p>Các bài giảng tiếng Pháp chuyên ngành tiếp tục phát triển tất cả các kỹ năng ngôn ngữ nói và viết trong các tình huống giao tiếp hàng ngày trong suốt học kỳ: Từ vựng, ngữ pháp, diễn đạt nói và viết, hiểu và diễn đạt thông qua đóng vai các tình huống mô tả giống thực tế. Tất cả các học phần đều dựa trên Khung tham chiếu ngôn ngữ chung châu Âu và dựa trên cấp độ tham chiếu chi tiết hướng tới trình độ B2.</p> <p>Giáo trình được chọn là giáo trình Ebito B2 mới từ phiên bản quốc tế Didier, kết hợp với bài giảng và các tài liệu do giảng viên tự biên soạn.</p> <p>Ngôn ngữ tiếng Việt (dành cho sinh viên Pháp):</p> <p>Các bài giảng tiếng Việt giao tiếp nâng cao và tiếng Việt chuyên ngành giúp cho các sinh viên Pháp có thể hòa nhập dễ dàng hơn với cuộc sống hàng ngày, môi trường làm việc trong và ngoài trường.</p> <p>Giáo trình được lựa chọn là Giáo trình tiếng Việt cho người nước ngoài (Vietnamese as a second language) của nhà xuất bản Đại học Quốc Gia thành phố Hồ Chí Minh.</p>	2	S06	<p>Điểm chuyên cần : 10%</p> <p>Kiểm tra thường xuyên: 10% (cuối mỗi Unité làm 1 bài test, lấy điểm trung bình của các Test)</p> <p>Kiểm tra giữa học kỳ 20% với 5 nội dung: kiến thức từ vựng và ngữ pháp (CL), nghe hiểu (CO), đọc hiểu (CE), kỹ năng nói (PO) và kỹ năng viết (PE).</p> <p>Bài kiểm tra cuối khóa 60%: kiểm tra 5 nội dung như bài thi giữa kỳ làm đề thi trình độ tiệm cận dần với trình độ B2.</p> <p>Sinh viên được đánh giá trên cơ sở bốn năng lực của CECR ở cấp độ tiệm cận dần với trình độ B2.</p>
----	--	---	---	-----	--

E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: Chưa có khóa tốt nghiệp

Hà Nội, ngày tháng năm 2023 ✕

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS.KTS: *Lê Quân*